

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày 19/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Việt Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Thanh Nghị**;
2. Ông **Huỳnh Thanh Hùng**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Nhựt** - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang tham gia phiên
tòa: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại khu vực văn phòng ấp P, xã Đ, huyện
A, Tòa án nhân dân huyện A đưa ra xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 60/2017/HSST ngày 04/12 /2017 đối với bị cáo:

Phan Chí H (H Quấn), sinh năm 1992, tại A, An Giang, nơi cư trú và
chỗ ở: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt
Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Mua bán;
Cha: Phan Thanh H1, sinh năm: 1974; Mẹ: Trương Thị P, sinh năm: 1977;
anh em ruột có 02 người. Bị cáo là người thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Tú M,
sinh năm 1996. Có 01 con chung, sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn R, sinh năm: 1996; chỗ ở hiện nay: Cơ sở điều trị và
cai nghiện ma túy, tỉnh An Giang.

Lý K (Lý K); sinh năm: 1989;

Trần Đăng K (T), sinh năm: 1988;

Hoàng Quốc V, sinh năm: 1993.

Cùng cư trú: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

Võ Văn Đ, sinh năm 1975;

Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1980.

Cùng cư trú: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 ngày 12/9/2017, nhận được tin báo của quần chúng, Công an huyện A kết hợp cùng Công an xã K tiến hành kiểm tra, phát hiện Phan Chí H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lý K tại khu vực ấp A, xã K, huyện A. Qua kiểm tra, thu giữ trên người Lý K 01 bọc nylon trong suốt được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy) được cất giấu trong bao thuốc lá hiệu JET nên lực lượng tiến hành bắt quả tang H cùng tang vật.

Đến khoảng 23 giờ 20 cùng ngày, Công an huyện A kết hợp cùng Công an xã K tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn R có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Trần Lê Quốc T, ấp A, xã K, huyện A. Qua kiểm tra, R khai nhận ma túy sử dụng là mua của Phan Chí H. R tự nguyện giao nộp 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy).

* Căn cứ Kết luận giám định số 405/KLGT-PC54 ngày 20/9/2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định:

Phong bì (kí hiệu số 01): Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bọc nylon trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3182 gam loại Methamphetamine.

Phong bì (kí hiệu số 02): Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5700 gam loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 58/VKS-HS ngày 30/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Phan Chí H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2017, Lý Kiêm điện thoại cho H hỏi mua ma túy với giá 1.000.000 đồng, H cho biết có ma túy nhưng không đủ giá 1.000.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 67AD-017.14 mang ma túy đến đưa cho K. K nhận ma túy để vào bao thuốc lá thì bị Công an đến bắt quả tang.

Bọc nylon chứa ma túy R giao nộp, H mua của 01 người đàn ông Campuchia nhưng chưa thỏa thuận giá, chỉ biết địa điểm giao nhận. Sau đó, do R có nhu cầu mua ma túy sử dụng nên H kêu R đến địa điểm giao dịch lấy ma túy.

H bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 6/2017. H bán ma túy cho 04 đối tượng nghiện gồm: Hoàng Quốc V 02 lần giá 150.000 đồng/lần; Trần Đăng K 01 lần giá 150.000 đồng; Nguyễn Văn R 01 lần giá 200.000 đồng và 01 lần

chưa thỏa thuận giá; Lý K 01 lần. Bị cáo không thu lợi mà để vào việc sử dụng ma túy. Nguồn ma túy H bán cho các con nghiện là mua của một người đàn ông Campuchia tổng cộng 06 lần với giá 1.200.000 đồng

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H với mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

Về thủ tục: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về tố tụng: Những người liên quan và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 191, 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Tính đến ngày bị bắt, bị cáo bán ma túy 05 lần, cụ thể: Hoàng Quốc V 02 lần giá 150.000 đồng/lần; Trần Đăng K 01 lần giá 150.000 đồng; Nguyễn Văn R 01 lần giá 200.000 đồng và 01 lần chưa thỏa thuận giá; Lý K 01 lần. Nguồn ma túy H bán cho các con nghiện là mua của một người đàn ông Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) tổng cộng 06 lần với giá 1.200.000 đồng (lần thứ 06 chưa thỏa thuận giá)

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Phan Chí H có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy. Bán 05 lần, cụ thể: Hoàng Quốc V 02 lần, Trần Đăng K 01 lần. Nguyễn Văn R 01 lần; Lý K 01 lần. Trọng lượng thu giữ được khi bị bắt là 0,3182 gam và 0,5700 gam Methamphetamine.

Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo H đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo H về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân, nhận thức được sử dụng ma túy là con đường dẫn đến cái chết, bị cáo mua ma túy đem bán trái phép cho nhiều người và thực hiện nhiều lần, đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện biên giới. Bị cáo có hành vi mua bán chất ma túy nhiều lần nên thuộc trường hợp tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Nhà nước nghiêm cấm bất kỳ ai có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mọi người, mọi gia đình hãy nói không với ma túy. Ma túy đã làm cho bao gia đình tan nát, người sử dụng ma túy không còn sức khỏe để lao động, không đủ nhận thức và khi lên cơn nghiện có thể làm bất cứ việc gì để thỏa mãn cơn nghiện. Nhà trường và các bậc cha, mẹ, phải biết giáo dục và định hướng để con em mình biết mà tránh xa con đường ma túy, những ai có ý định mua bán trái phép chất ma túy thì kiên quyết từ bỏ, ai còn liên quan đến ma túy thì cũng sẽ bị pháp luật xử lý.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A.

Đối với Lý K, Trần Đăng K, Hoàng Quốc V, Nguyễn Văn R: Là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra đã hợp tác tốt với Cơ quan điều tra, thành khẩn khai báo những tình tiết có liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện A sẽ phối hợp với địa phương để lập hồ sơ theo dõi, quản lý theo quy định pháp luật. Riêng Nguyễn Văn R đã đưa cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cai nghiện.

Đối với người đàn ông Campuchia: Là người bán ma túy cho bị cáo, do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án được xử lý như sau:

01 (một) phong bì (ký hiệu 01) được niêm phong vụ số: 405/KLGT-PC54 ngày 20/9/2017, có in dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang và các chữ ký tên: Nguyễn Thị Mỹ H (giám định viên), Hồ Văn N (người chứng kiến). Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có trọng lượng 0,3182 gam (không phải ba một tám hai gam), loại Methamphetamine. Đây là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) phong bì (ký hiệu 02) được niêm phong vụ số: 405/KLGT-PC54 ngày 20/9/2017, có in dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang và các chữ ký tên: Nguyễn Thị Mỹ H (giám định viên), Hồ Văn N (người chứng kiến). Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có trọng lượng 0,5700 gam (không phải năm bảy không không gam), loại Methamphetamine. Đây là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu BlackBerry, màu đen, số IMEI: 359223055020455 (đã qua sử dụng) và 01 (một) sim số 0989.009919 (đã qua sử dụng). Đây là tài sản của bị cáo dùng làm công cụ phương tiện vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave (KWASHAKI Trung Quốc), màu sơn xanh, biển số 67AD-017.14 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong xe); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 011635 cấp ngày 10/6/2013. Bị cáo H khai nhận xe mô tô này của Nguyễn Văn R, bị cáo mượn của R nói đi công chuyện, không nói mục đích mượn làm gì và R đồng ý cho mượn. Nguyễn Văn R trình bày xe mô tô biển số 67AD-017.14 là của R cho H mượn để đi công chuyện, đi đâu làm gì thì R không biết. Xe mô tô biển số 67AD-017.14 do R mua tại thành phố Châu Đốc của 01 thanh niên, không biết họ tên, địa chỉ với giá 7.000.000 đồng, chưa sang tên đổi chủ vào ngày 10/9/2017, khi mua chỉ thỏa thuận miệng. R yêu cầu nhận lại xe. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A tiến hành xác minh Võ Văn C (là người đứng tên chủ sở hữu xe) thì xác định Võ Văn C đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp V, xã V, thành phố C tỉnh An Giang nhưng tại thời điểm xác minh (ngày 14/11/2017) Võ Văn C không có mặt tại địa phương. Riêng xe mô tô biển số 67AD-017.14 từ trước đến nay không có ai đến báo mất trộm. Xét thấy cần tiếp tục quản lý xe mô tô biển số 67AD-017.14, để khi án có hiệu lực pháp luật, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện A thông báo công khai trong thời hạn 01 năm, nếu không có người nhận hoặc tranh chấp thì trả lại cho Nguyễn Văn R theo Điều 228 Bộ luật dân sự.

Lẽ ra, bị cáo còn có thể bị phạt tiền nhưng xét bị cáo hiện đang có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Chí H (H Quấn) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Chí H (H Quấn) 08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam 12/9/2017.

Áp dụng Điều 41,42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự:

Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì (ký hiệu 01) được niêm phong vụ số: 405/KLGT-PC54 ngày 20/9/2017, có in dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang và các chữ ký tên: Nguyễn Thị Mỹ H (giám định viên), Hồ Văn N (người chứng kiến). Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có trọng lượng 0,3182 gam (không phải ba một tám hai gam), loại Methamphetamine.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì (ký hiệu 02) được niêm phong vụ số: 405/KLGT-PC54 ngày 20/9/2017, có in dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang và các chữ ký tên: Nguyễn Thị Mỹ H (giám định viên), Hồ Văn N (người chứng kiến). Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có trọng lượng 0,5700 gam (không phải năm bảy không không gam), loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu BlackBerry, màu đen, số IMEI: 359223055020455 (đã qua sử dụng) và 01 (một) sim số 0989.009919 (đã qua sử dụng).

- Tiếp tục quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave (KWASHAKI Trung Quốc), màu sơn xanh, biển số 67AD-017.14 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong xe); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 011635 cấp ngày 10/6/2013 để khi án có hiệu lực pháp luật, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện A thông báo công khai trong thời hạn 01 năm, nếu không có người nhận hoặc tranh chấp thì trả lại cho Nguyễn Văn R. Trường hợp có tranh chấp thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện A quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Phan Chí H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng

thời hạn kháng cáo của những người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS huyện;
- Nhà tạm giữ;
- H/s N.Vụ CA
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;

Mai Việt Quốc